

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 12/2019/HNGĐ-PT
Ngày 16-4-2019

V/v tranh chấp ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Thăng
Các Thẩm phán: Ông Vũ Thế Phương
Bà Phạm Thị Xuân Đào

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai,

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Hồng Uyên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 55/2018/TLPT-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc “Tranh chấp ly hôn”.

Do bản án sơ thẩm số 796/2018/HNGĐ-ST ngày 05/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố H bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 12/2019/QĐ-PT ngày 26 tháng 02 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Huỳnh Hữu P, sinh năm 1977.
Địa chỉ: Khu phố A, phường N, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.
- *Bị đơn:* Bà Trần Thụy Thanh L, sinh năm 1981.
Địa chỉ: Khu phố B, phường N, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.
- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà L:* Luật sư H – Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai
- *Người kháng cáo:* Ông Huỳnh Hữu P – nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm, nguyên đơn - ông Huỳnh Hữu P, trình bày:

Năm 2005, ông P và bà L tự nguyện kết hôn, có đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố H. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường hay bất đồng quan điểm, cãi nhau. Bà L còn có hành vi lấy dao chém ông P, vợ

chồng không tôn trọng nhau. Từ đó, hai bên không quan tâm nhau và bỏ mặc việc chăm sóc con chung.

Nay ông P xác định đời sống hôn nhân không thể kéo dài nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn bà L.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là U, sinh ngày 24/10/2004 và L1, sinh ngày 16/8/2008. Khi ly hôn, ông P đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, yêu cầu bà L cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 1.000.000đ/tháng.

Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn - bà Trần Thụy Thanh L, trình bày:

Bà L và ông P tự nguyện kết hôn năm 2005, có làm thủ tục và được Ủy ban nhân dân phường T cấp giấy chứng nhận kết hôn. Bà L xác định vợ chồng không có phát sinh mâu thuẫn, hiện nay bà vẫn thương chồng và con còn nhỏ nên bà không muốn ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung như ông P trình bày là đúng. Trong trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn, bà L đề nghị mỗi người nuôi một cháu. Bà L nuôi cháu L1, ông P nuôi cháu U.

Về tài sản chung, vợ chồng tự thỏa thuận, nợ chung không có.

Tại Bản án sơ thẩm số 796/2018/HNGĐ-ST ngày 05/9/2018, Tòa án nhân dân thành phố H quyết định:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Huỳnh Hữu P với bị đơn bà Trần Thụy Thanh L về việc “tranh chấp ly hôn”. Ngoài ra, án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 05/9/2018, ông Huỳnh Hữu P có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, với nội dung:

Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm theo hướng cho ông được ly hôn bà L.

Tại phiên tòa, luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà L phát biểu tranh luận:

Mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân của ông P và bà L chưa đến mức trầm trọng, chủ yếu là những cãi vã trong gia đình. Ông P không chỉ ra được nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn. Bà L còn thương chồng, mong muốn đoàn tụ cùng chăm sóc con cái. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Vợ chồng ông P, bà L đã sống ly thân thời gian dài. Tòa án cấp sơ thẩm điều tra thu thập chứng cứ không đầy đủ nên cho rằng mâu thuẫn chưa trầm

trọng. Vì vậy, việc Tòa án bác yêu cầu xin ly hôn của ông P là chưa có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để giao về điều tra, xét xử lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng: Bà Trần Thụy Thanh L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa phúc thẩm lần thứ hai nhưng vắng mặt. Căn cứ quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà L.

Về nội dung khởi kiện và kháng cáo của ông Huỳnh Hữu P:

Khởi kiện xin ly hôn bà L, ông P nêu lý do vợ chồng có nhiều mâu thuẫn. Bà L có lần nói hohn về mẹ ông P, con ông P nghe được kể lại cho ông P nghe. Ngoài ra, trong một lần cãi vã, bà L cầm dao đòi chém ông P.

Tuy nhiên, ông P không nêu ra được nguyên nhân cũng như mâu thuẫn nào lớn đến mức không thể đoàn tụ. Tại phiên tòa, ông P cũng thừa nhận, trước năm 2018 ông P không có việc làm ổn định, đôi khi khó khăn phải vay mượn tiền chăm lo ăn học cho hai con.

Phía bà L cho rằng, vợ chồng bà không có mâu thuẫn lớn. Bà L thừa nhận có lần cầm dao khi cãi vã với ông P nhưng chỉ là hù dọa. Lý do vì bà có phần nóng tính và nhiều lần đề nghị ông P tìm kiếm công ăn việc làm ổn định để tăng thu nhập nhưng ông P không chịu. Bà L vẫn còn yêu thương chồng nên không đồng ý ly hôn.

Như vậy, có thể xác định, giữa ông P và bà L đôi khi có cãi vã vì gặp khó khăn về kinh tế và những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống, nhưng chưa đến mức không thể hóa giải. Trong khi đó, ông P và bà L có 02 con chung. Các cháu hiện còn nhỏ, cần sự chăm sóc của cả cha và mẹ để có thể phát triển tốt về mọi mặt. Việc Tòa án cấp sơ thẩm chưa cho ông P ly hôn bà L nhằm tạo điều kiện cho hai bên khắc phục mâu thuẫn, xây dựng gia đình hạnh phúc là có phần hợp lý. Kháng cáo của ông P không có cơ sở chấp nhận, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau này, nếu mục đích của hôn nhân vẫn không đạt được, ông P có thể khởi kiện xin ly hôn bà L bằng vụ án khác theo thủ tục do pháp luật quy định.

Do kháng cáo không được chấp nhận, ông P phải chịu 300.000đ án phí phúc thẩm, được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự,

Không chấp nhận kháng cáo của ông Huỳnh Hữu P, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 796/2018/HNGĐ-ST ngày 05/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố H:

Áp dụng các điều 51, 56, 71, 81, 82, 83, khoản 1 Điều 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Huỳnh Hữu P với bị đơn bà Trần Thụy Thanh L về việc “Tranh chấp ly hôn”.

Về án phí: Ông Huỳnh Hữu P phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí phúc thẩm. Trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 007675 ngày 11/6/2018 và biên lai thu số 009299 ngày 17/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, ông P đã nộp đủ án phí theo quy định.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND TP. H;
- VKSND TP. H;
- Chi cục THADS TP. H;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Thắng